

Bản án số: 542/2022/HS-PT

Ngày: 15/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tào

Các thẩm phán: Ông Đặng Kim Nhân

Ông Phạm Tồn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Hồng Phượng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Quách Đức Dũng**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 453/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Phạm Công T về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2022/HSST ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phạm Công T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 11 năm 2005 tại tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Họ và tên cha: Nguyễn Anh T (Sinh năm 1977); Họ và tên mẹ: Phạm Thị H (Sinh năm 1978); Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phạm Công T:*

Ông **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1977 và bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1978; cùng cư trú: tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư **Huỳnh Văn T** – Công ty Luật TNHH MTV A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: Khánh Hòa. Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị hại:* Võ Lưu Đình H, sinh ngày 20/01/2007; Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Võ H, sinh năm 1978 và bà Lưu Thị L, sinh năm 1980; Cùng nơi cư trú: tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Trọng N và những người tham gia tố tụng khác nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phạm Thành Đ (sinh ngày 23/7/2007) và Võ Lưu Đình H (sinh ngày 20/01/2007) cùng học lớp 8 trường Trung học cơ sở Q thuộc thôn P, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Trong thời gian học tại trường, H đã nhiều lần gây sự đánh Đ nên Đ kể lại sự việc cho anh ruột là Nguyễn Phạm Công T nghe. Khoảng 11h00 ngày 18/3/2021, T rủ bạn là Trần Trọng N đến trường Q tìm đánh H, N đồng ý và điều khiển xe máy đến nhà T. T đưa cho N 01 cây tuýp sắt dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 02cm, T cầm 01 cây tuýp sắt. Sau đó, T và N mỗi người điều khiển 01 xe máy đến cổng trường Q. T gặp Đ từ trong trường đi ra nên hỏi: H ở đâu. Đ chỉ H đang ngồi trong quán nước trước trường. T, N đến gọi H ra và nói H đi theo T, N. Khi ra khỏi quán được khoảng 05m thì N cầm cây tuýp sắt đánh từ sau đến 01 cái vào vùng đầu bên phải của H làm H ngã sấp, đập mặt xuống đường. T cầm cây tuýp sắt đánh tiếp 02 cái vào lưng H rồi cả hai lấy xe máy bỏ đi. H sau khi bị đánh được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 29/3/2021 H xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 170 ngày 12/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định thương tích của Võ Lưu Đình H:

- Vùng đỉnh phải có 01 vết sẹo kích thước (5,5x0,2)cm

- Vùng gò má phải có 01 vết sẹo kích thước (01x0,1)cm - Võ lún xương đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng

Kết luận tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Võ Lưu Đình H là: 19%.

Phần dân sự: Gia đình bị cáo T, N đã bồi thường cho H 25.000.000 đồng. H không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2022/HSST ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123, điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 54; Điều 101, Điều 102 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Phạm Công T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Công T 03 (Ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 25/7/2022, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lưu Thị Liễu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Ngày 08/8/2022, đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phạm Công T là ông Nguyễn Anh T, bà Phạm Thị H (cha mẹ bị cáo) kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận; Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 18/3/2021, tại trước cổng trường Trung học cơ sở Q, thuộc xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Phạm Công T, Trần Trọng N đã cầm 02 cây tuýp sắt đánh vào đầu, lưng của Võ Lưu Đình H, sinh ngày 20/01/2007, gây thương tích cho H với tỷ lệ thương tích là 19%. Các bị cáo không có mâu thuẫn với H, nhưng đã dùng tuýp sắt đánh vào đầu, lưng của H, là nơi trọng yếu, có khả năng gây tử vong cao. Khi các bị cáo thực hiện hành vi dùng tuýp sắt đánh vào đầu H thì H mới được 14 tuổi 02 tháng 28 ngày. Do đó, án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phạm Công T, Trần Trọng N phạm tội “Giết người” theo điểm b, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phạm Công T vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) và được đại diện hợp pháp của bị cáo và bị cáo chấp nhận, nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại; nhận thấy:

Bị cáo phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Trong vụ án này bị cáo T là người đề xướng, cung cấp hung khí cho bị cáo N để thực hiện hành vi phạm tội; án sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả chưa chết người, cũng như xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, như: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều thành tích trong học tập; đã tác động gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng và được đại diện hợp pháp người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời, cũng áp dụng đúng nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội (bị cáo T lúc thực hiện hành vi phạm tội mới 15 tuổi 4 tháng 7 ngày) để xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Công T 03 năm tù giam là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi

phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là giai đoạn hiện nay tình hình tội phạm ở lứa tuổi vị thành niên có chiều hướng gia tăng, gây nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Do kháng cáo được chấp nhận nên đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phạm Công T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị cáo Nguyễn Phạm Công T và đại diện hợp pháp người bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phạm Công T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm b, n khoản 1 Điều 123, điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 54; Điều 101, Điều 102 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Công T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2022/HS-ST ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Anh T, bà Phạm Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS – Ca. tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSPA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tào

